

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

Bản án số:141/2020/HS-ST

Ngày: 30/9/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quách Đình Hoàng;

2. Bà Ngô Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 138/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc V (Tên gọi khác: Xíu N), sinh năm 1993 tại Gia Lai, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 14, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ 9, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông Nguyễn L, sinh năm 1963 và bà Lê Thị Q, sinh năm 1966. Hiện cha, mẹ bị can hiện trú tại Tổ 9, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Bị cáo có 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2010. Bản thân bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: 02.

Ngày 14/8/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố P, xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, tại Bản án số 109/2004/HS-ST, chấp hành án tại Trại tạm Công an tỉnh Gia Lai, đến ngày 21/12/2014 ra trại.

Ngày 10/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố, tỉnh Gia Lai, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 138 của bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009, tại Bản án số 116/2015/HS-ST, chấp hành án tại Trại Gia Trung – Bộ Công an, đến ngày 23/7/2016 ra trại.

Tiền sự: Không.

Ngày 20/11/2019, thực hiện hành vi cố ý gây thương tích, sau đó bị khởi tố. Ngày 07/5/2020, bị bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P. Có mặt.

Người bị hại:

- Anh Đặng Nguyễn Thành C, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ 6, phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Chị Đặng Quỳnh N, sinh năm 1998; địa chỉ: 343 Hùng Vương, tổ 6, phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1974; địa chỉ: 343 Hùng Vương, tổ 6, phường Hội Thương, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Quốc V và chị Đặng Quỳnh N, em của Đặng Nguyễn Thành C, có mối quan hệ tình cảm với nhau. Vào khoảng tháng 9/2019, Việt mượn xe mô tô của Đặng Nguyễn Thành C nhưng chậm trả, nên giữa C và V xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Khoảng 14 giờ ngày 20/11/2019, Nguyễn Quốc V đến nhà chị Ngọc ở tại số 343 đường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai chơi. Tại đây, V gặp C thì cả hai tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, C lấy 01 dao tự chế bằng kim loại dài 51cm, cán bằng gỗ dài 17cm, lưỡi cong bằng kim loại, dài 34 cm, bản rộng 3cm, một bên lưỡi mài sắc, đầu nhọn, đuôi đánh Việt thì V cầm lấy 01 búa bằng cao su dùng để đóng đinh (nhặt được trong nhà C) ném về phía C nhưng không trúng rồi V bỏ chạy. Do bức tức vì bị C đuổi đánh nên V đi đến khu vực bờ kè thuộc phường Phù Đồng, thành phố P, tỉnh Gia Lai, lấy 01 dao tự chế (dạng kiếm) có đầu nhọn, lưỡi dài 0,64m, bản rộng 3,7 cm, phần đuôi kiếm có quấn dây vải màu xanh, hai bên mài sắc, quay lại nhà C. Trên đường đi, V thấy Vũ (hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đang đi trên đường nên V nhờ Vũ chở V đến nhà C. Khi đến nơi (lúc này khoảng 14 giờ 10 phút), Vũ ngồi trên xe chờ ở bên ngoài, còn V cầm theo dao tự chế (dạng kiếm) đi thẳng lên lầu 2 vào phòng C. Thấy V cầm dao đi vào nhà thì ông Nguyễn Đức T đánh động cho C biết V đến, nghe tiếng la của ông Thành và thấy V đang chạy vào phòng thì C chạy lại bàn vì tính trong phòng lấy dao tự chế bằng kim loại dài 51cm, cán bằng gỗ dài 17cm, lưỡi cong bằng kim loại dài 34 cm, cầm chém qua chém lại trước mặt V nhưng không trúng. Thấy vậy, V cầm dao tự chế (dạng kiếm) chém 01 nhát theo chiều hướng từ trên xuống, từ trái qua phải thì trúng vào vùng ức (ngực), cẳng tay trái và khủy tay trái của C. Lúc này, C liền cầm dao chém V 03 nhát; 01 nhát trúng vào gối trái, 01 nhát trúng vào cẳng tay trái, và 01 nhát trúng vào mặt mu đót gần ngón 4 tay trái, làm dao của V rút xuống nền nhà, V quay đầu bỏ chạy thì bị C dùng dao chém 01 nhát trúng vào cằm thái dương trái của V, V chạy ra ngoài lên xe của Vũ và được Vũ chở đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu và điều trị. Sau đó, V bỏ trốn

khỏi địa phương, đến ngày 07/5/2020, Nguyễn Quốc V bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 40/20/TgT ngày 13/3/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận, tổn hại sức khỏe của Đặng Nguyễn Thành C:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định

- Một sẹo vết thương phần mềm từ dưới đầu trong xương đòn phải chạy xuống dưới vắt qua giữa xương ức đến bên trái kích thước (14x1)cm, sẹo liền, lồi: 3%.

- Một sẹo vết thương phần mềm 1/3 trên mặt sau cẳng tay trái kích thước (6,5x0,4)cm, sẹo liền: 2%.

- Một sẹo vết thương phần mềm mặt trước trong 1/3 giữa cẳng tay trái kích thước (8x0,4)cm, sẹo liền: 2%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 7%.

3. Kết luận khác:

- Cơ chế hình thành vết thương: Do sự tác động của ngoại lực

- Vật gây thương tích: là vật sắc bén”.

Tại bản Cáo trạng số 139/CT-VKS ngày 31 tháng 8 năm 2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo V khai: Do có mối quan hệ tình cảm với em gái của C nên mỗi khi đến nhà chơi đều bị C dùng dao rượt đánh gây thương tích nhiều lần. Ngày 20/11/2019, C cũng dùng dao tự chế đuổi đánh, quá bức xúc, V đã chạy đến bờ kè tìm lấy dao tự chế, đang kiếm quay lại nhà C. Khi thấy C dùng dao khua, chém vào khoảng không trước mặt, V cầm kiếm chém C một nhát vào người C theo hướng từ trên xuống, từ trái qua phải, tạo thành 3 vết thương trên người C tại các vị trí đúng như Bản kết luận giám định số 40/20/TgT ngày 13/3/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai. Bị cáo không có ý chọn vị trí trên người C để chém mà chỉ nhắm vào người của C để chém, mặc kệ cho hậu quả xảy ra. Thấy C bị thương, máu chảy nhiều, bị cáo đứng tại chỗ, nên bị C lao đến chém nhiều nhát vào người. V bỏ chạy, thì C tiếp tục đuổi theo chém vào đầu và được đưa đi cấp cứu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội: **“Cố ý gây thương tích”** và **Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 2 năm 6 tháng tù đến 3 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2020.**

Về dân sự: Bị hại Đặng Nguyễn Thành C không yêu cầu nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 dao tự chế (dạng kiếm) có đầu nhọn, lưỡi kiếm dài 64 cm, bản rộng 3,7 cm, phần đuôi kiếm có quần dây vải màu xanh, hai bên lưỡi mài sắc.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, và tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, có căn cứ khẳng định:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 20/11/2020, tại số nhà 343 đường Hùng Vương, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Nguyễn Quốc V đã có hành vi dùng dao tự chế (dạng kiếm) có đầu nhọn, lưỡi bằng kim loại dài 0,64m, bản rộng 3,7cm, phần đuôi kiếm có quần dây vải màu xanh, hai bên mài sắc, chém 01 nhát trúng vào vùng ức (ngực), cẳng tay và khuỷu tay trái của anh Đặng Nguyễn Thành C, gây thương tích tổn hại sức khỏe 7%. Sau đó, Nguyễn Quốc V bỏ trốn, đến ngày 07/5/2020, V bị bắt tạm giam.

Tính mạng sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý. Bị cáo Nguyễn Quốc V nhận thức được, nhưng do bản tính côn đồ, nên khi bị anh C dùng dao tự chế đuổi đánh, bị cáo đã chạy đi lấy hung khí nguy hiểm quay trở lại chém anh Đặng Nguyễn Thành C, gây tổn hại 7% sức khỏe. Mặc dù tỷ lệ thương tật của hành vi do bị cáo gây ra dưới 11%, nhưng bị cáo đã trước đó, ngày 14/8/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố P, xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, thì tháng 4/2015 bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân thành phố, tỉnh Gia Lai, xử phạt 01 năm 03 tháng tù. Cả hai lần phạm tội trước đó của bị cáo đều chưa được xóa án tích. Vì vậy, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự năm 2015: “Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý”. Do đó Cáo trạng của Viện Kiểm sát truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe cho người khác” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mang tính hung hãn, xem thường pháp luật, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tù nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cách ly ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo bản thân tiến bộ.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; **bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo**. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với việc bị hại Đặng Nguyễn Thành C dùng dao tự chế chém gay thương tích cho bị cáo Nguyễn Quốc V bị thương tích. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã ra Quyết định khởi tố đối với Đặng Nguyễn Thành C về tội “Cố ý gây thương tích”. Hiện vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P tách vụ án và xem xét xử lý trong một vụ án khác.

Đối với đối tượng tên Vũ là người chở V đến nhà C rồi đứng ngoài đợi V. Do V không biết rõ nhân thân, lai lịch của Vũ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP.P chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, khi nào xác định được đối tượng Vũ sẽ làm rõ và xử lý sau.

Đối với đề nghị của người bị hại về việc không truy tố bị cáo V, Hội đồng xét xử thấy rằng, hành vi của bị cáo Việt không thuộc trường hợp quy định tại Điều khoản 1 Điều 155 của Bộ luật tố tụng hình sự, nên không có căn cứ để xem xét.

[5] Về dân sự: Bị hại Đặng Nguyễn Thành C không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 dao tự chế (dạng kiếm) có đầu nhọn, lưỡi kiếm dài 64 cm, bản rộng 3,7 cm, phần đuôi kiếm có quần dây vải màu xanh, hai bên lưỡi mài sắc. Xét đây là tang vật của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 32/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về nội dung luận tội của Kiểm sát viên về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đề nghị áp dụng mức hình phạt cho bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với ý kiến diễn biến khách quan, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 32/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc V phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc V **02 (hai) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế (dạng kiếm) có đầu nhọn, lưỡi kiếm dài 64 cm, bản rộng 3,7 cm, phần đuôi kiếm có quấn dây vải màu xanh, hai bên lưỡi mài sắc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

4. Về án phí:

Xử buộc: Bị cáo Nguyễn Quốc V phải trả 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS TP P;
- Công an Tp. P;
- THADS Tp.P;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hs.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhơn